

NHÓM 5:

- 1. PHAM ĐỨC THỊNH**
- 2. TRẦN HIẾU THẢO**
- 3. HÀ THỊ SỬA**

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 9**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			Thời gian (phút)
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	LẮP ĐẶT MẠNG ĐIỆN TRONG NHÀ	1.1. Giới thiệu về nghề điện dân dụng	2	1.5	1	1.5					3		3	7.5
		1.2. Vật liệu dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà	2	1.5	2	3					4		4.5	10
		1.3. Dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện.	1	0.75	1	1.5					2		2.25	5
		1.4 Sử dụng đồng hồ đo điện	2	1.5	1	1.5					3		3	7.5

		1.5 Nối dây dẫn điện	4	3	2	3					6		6	15
		1.6 Lắp mạch điện bảng điện	3	2.25	3	4.5			1	5	6	1	11.75	25
		1.7 Lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang	2	1.5	2	3	1	10			4	1	14.5	30
Tổng			16	12	12	18	1	10	1	5	28	2	45	100
Tỉ lệ (%)			40%		30%		20%		10%					
Tỉ lệ chung (%)			70%				30%							

KHUNG ĐẶC TẢ MÔN CÔNG NGHỆ 9 CUỐI KÌ I

TT	Nội dung	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	LẮP ĐẶT MẠNG ĐIỆN TRONG NHÀ	1.1 Giới thiệu về nghề điện dân dụng	Nhận biết: - Trình bày được vai trò, vị trí của nghề điện dân dụng - Biết được một số thông tin cơ bản về nghề điện dân dụng	2			
			Thông hiểu: - Phân tích được ý nghĩa của việc lựa chọn nghề đúng đắn của mỗi người.		1		
		1.2 Vật liệu dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà	Nhận biết: - Biết được một số vật liệu điện thường dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà.	2			

			Thông hiểu: - Biết cách sử dụng một số vật liệu điện thông dụng.		2		
		1.3 Dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện.	Nhận biết: - Kể tên được một số dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà.	1			
			Thông hiểu: - Biết cách sử dụng một số dụng cụ dùng cho lắp đặt mạng điện trong nhà.		1		
		1.4 Sử dụng đồng hồ đo điện	Nhận biết: - Biết được công dụng, phân loại của một số đồng hồ đo điện.	2			
			Thông hiểu: - Giải thích được các thông số trên đồng hồ đo (Ω ,V, A,...)		1		
			1.5 Nối dây dẫn điện	Nhận biết: - Kể tên và nêu được các yêu cầu của mỗi nối dây dẫn điện.	4		
Thông hiểu: - Xác định được các phương pháp, quy trình nối và cách điện dây dẫn điện.				2			
1.6 Lắp mạch điện bảng điện	Nhận biết: - Nhận biết được các thiết bị điện		3				
	Thông hiểu: - Xác định được quy trình lắp mạch điện			3			

			Vận dụng cao: - Vẽ sơ đồ mạch điện bóng đèn sáng mờ và sáng bình thường.				1
		1.7 Lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang	Nhận biết: - Nhận biết được các kí hiệu, các phần tử trong bộ đèn ống huỳnh quang	2			
			Thông hiểu: - Giải thích được nguyên lý làm việc của mạch điện đèn huỳnh quang, vẽ được sơ đồ nguyên lý		2		
			Vận dụng: - Vẽ được sơ đồ mạch điện đèn ống huỳnh quang			1	
		Tổng		16	12	1	1

PHÒNG GD&ĐT.....

TRƯỜNG THCS

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I

NĂM HỌC 2022 – 2023

Môn Công nghệ 9

(Thời gian làm bài 45 phút)

A. TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm)

Câu 1: Điều kiện nào sau đây không phải điều kiện làm việc của nghề điện dân dụng:

- A. Thường phải đi lưu động
- B. Làm việc ngoài trời
- C. Tiếp xúc nhiều với hóa chất độc hại**
- D. Làm việc tại khu vực có điện

Câu 2: Những công việc nào không được tiến hành trong nhà?

- A. Lắp đặt
- B. Bảo dưỡng
- C. Sửa chữa đồ dùng điện
- D. Gắn khu vực có điện**

Câu 3: Chọn phát biểu sai: Đối tượng lao động của nghề điện dân dụng là:

- A. Nguồn điện một chiều
- B. Nguồn điện xoay chiều điện áp thấp dưới 380V
- C. Nguồn điện xoay chiều điện áp cao trên 380V**
- D. Các loại đồ dùng điện

Câu 4: Đâu không phải là vật liệu cách điện?

- A. Pulic sứ
- B. Vỏ cầu chì
- C. Dây đồng**
- D. Vỏ đui đèn

Câu 5: Theo em, mạng điện trong nhà thường sử dụng loại dây dẫn nào?

- A. Dây trần
- B. Dây dẫn bọc cách điện**
- C. Dây cáp điện
- D. Dây trần và dây dẫn bọc cách điện

Câu 6: Dựa vào lớp vỏ cách điện, dây dẫn điện chia làm mấy loại?

- A. 2**
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 7: Phần cách điện của các thiết bị điện, đồ dùng điện thường được làm bằng vật liệu nào?

- A. Đồng
- B. Nhôm
- C. Nhựa hoặc cao su**
- D. Mi ca

Câu 8: Đâu không phải là tên dụng cụ cơ khí?

A. Đồng hồ vạn năng

B. Panme

C. Tua vít

D. Búa

Câu 9: Cho vôn kế có thang đo 300V, cấp chính xác 1,5 thì sai số tuyệt đối lớn nhất là:

A. 3V

B. 3,5V

C. 4,5V

D. 4V

Câu 10: Để đo điện áp ta sử dụng:

A. Ampe kế hoặc đồng hồ vạn năng

B. Vôn kế hoặc đồng hồ vạn năng

C. Vôn kế

D. Oát kế hoặc đồng hồ vạn năng

Câu 11: Khi đo điện trở bằng đồng hồ vạn năng phải bắt đầu từ thang đo:

A. Lớn nhất

B. Nhỏ nhất

C. Bất kì

D. Đáp án khác

Câu 12: Chọn phát biểu sai:

A. Để đo công suất điện ta sử dụng đồng hồ vạn năng hoặc oát kế

B. Để đo điện áp ta sử dụng đồng hồ vạn năng hoặc vôn kế

C. Để đo điện trở ta sử dụng ôm kế hoặc đồng hồ vạn năng

D. Để đo cường độ dòng điện ta sử dụng ampe kế hoặc đồng hồ vạn năng

Câu 13: Có mấy loại mối nối dây dẫn điện?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 14: Khi thực hiện nối dây dẫn điện, cần thực hiện mấy yêu cầu về mối nối?

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

Câu 15: Khi thực hiện nối dây dẫn điện, yêu cầu mối nối là:

A. An toàn điện

B. Độ bền cơ học cao

C. Dẫn điện tốt, an toàn điện, bền và đảm bảo về mặt mỹ thuật

D. Đáp án khác

Câu 16: Quy trình nối dây gồm bao nhiêu bước?

A. 4

B. 7

C. 5

D. 6

Câu 17: Chọn phát biểu sai: Tại sao phải hàn mỗi nối trước khi bọc cách điện?

A. Tăng sức bền cơ học cho mỗi nối

B. Giúp dẫn điện tốt

C. Chống gỉ

D. Giúp cách điện tốt

Câu 18: Xét các bước nối dây dẫn điện:

Nối dây (1)

Hàn mỗi nối (2)

Kiểm tra mỗi nối (3)

Làm sạch lõi (4)

Bóc vỏ cách điện (5)

Cách điện mỗi nối (6)

Quy trình đúng là:

A. 5, 1, 4, 3, 2, 6

B. 5, 4, 1, 2, 3, 6

C. 5, 1, 3, 4, 2, 6

D. 5, 4, 1, 3, 2, 6

Câu 19: Trên bảng điện không lắp những thiết bị nào?

A. Thiết bị chiếu sáng

B. Thiết bị bảo vệ

C. Thiết bị lấy điện của mạng điện

D. Thiết bị đóng cắt

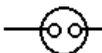
Câu 20: Trên bảng điện có những phần tử nào?

A. Cầu chì, ổ cắm, bóng đèn

B. Ổ cắm, cầu chì, công tắc

C. Công tắc, bóng đèn, ổ cắm

D. Cầu chì, công tắc, bóng đèn

Câu 21: Kí hiệu  là của thiết bị điện nào?

A. Bóng đèn tròn

C. Ổ cắm điện

B. Công tắc hai cực

D. Cầu chì

Câu 22: Lắp đặt mạch bảng điện tiến hành theo mấy bước?

A. 5

B. 6

C. 3

D. 4

Câu 23: Vẽ sơ đồ lắp đặt của mạch điện gồm bao nhiêu bước?

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

Câu 24: Hãy cho biết “Xác định vị trí bảng điện, bóng đèn” thuộc bước thứ mấy trong các bước vẽ sơ đồ lắp đặt?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 1

Câu 25: Đâu không phải là phần tử trong bộ đèn ống huỳnh quang?

- A. Tắc te
- B. Hai đầu điện cực
- C. Chấn lưu
- D. Bóng đèn sợi đốt

Câu 26: Chức năng của chấn lưu là:

- A. Tăng điện áp ban đầu để đèn làm việc
- B. Giới hạn dòng điện qua đèn khi đèn phát sáng
- C. Tăng điện áp ban đầu để đèn làm việc và giới hạn dòng điện qua đèn khi đèn phát sáng
- D. Đáp án khác

Câu 27: Xét các bước lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang:

- | | | |
|-----------------------|--------------|--------------------|
| Nối dây bộ đèn (1) | Vạch dấu (2) | Kiểm tra (3) |
| Nối dây mạch điện (4) | Khoan lỗ (5) | Lắp TBĐ của BĐ (6) |

Quy trình đúng là:

- A. 2, 5, 6, 1, 4, 3
- B. 2, 5, 6, 4, 1, 3
- C. 5, 2, 6, 4, 1, 3
- D. 5, 6, 2, 1, 4, 3

Câu 28: “Nối dây bộ đèn ống huỳnh quang” thuộc bước thứ mấy?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

B. TỰ LUẬN (3.0 điểm)

Câu 1: Vẽ sơ đồ nguyên lý của mạch điện đèn ống huỳnh quang.

Câu 2: Vẽ sơ đồ nguyên lý và lắp đặt của mạch điện gồm các thiết bị điện sau:

- 1 cầu chì
- 1 công tắc 2 cực
- 1 ổ cắm
- 2 bóng đèn sợi đốt
- Yêu cầu:
 - Khi ngắt công tắc hai cực: 2 bóng đèn sợi đốt tắt.
 - Khi đóng công tắc hai cực: 2 bóng đèn sợi đốt sáng bình thường.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM CÔNG NGHỆ 9 CUỐI KÌ 1

A. TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm) :

1C	2D	3C	4C	5B	6A	7C
8A	9C	10B	11A	12A	13B	14B
15C	16D	17D	18D	19A	20B	21C
22A	23B	24A	25D	26C	27A	28C

Mỗi câu đúng 0.25 điểm

B. TỰ LUẬN (3.0 điểm):

Câu 1 (2đ)

- Vẽ sai dây: 0 điểm
- Sai kí hiệu của các phần tử trong mạch điện: -0.25 điểm mỗi kí hiệu

Câu 2 (1đ)

- Vẽ sai dây: 0 điểm
- Sai kí hiệu của các phần tử trong mạch điện: -0.25 điểm mỗi kí hiệu
- Đúng sơ đồ nguyên lí: 0.5 điểm
- Đúng sơ đồ lắp đặt: 0.5 điểm